|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số: 40/TB-ĐKT***(Kèm theo Thông tư số**86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024**của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |

|  |  |
| --- | --- |
| …………(1)……………**…………(2)…………….**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Số: /TB-...(3)... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*…., ngày….tháng….năm….* |

**THÔNG BÁO
Về việc cá nhân/người phụ thuộc không có thông tin trên Cơ sở dữ liệu
quốc gia về dân cư <hoặc không cấp MST cho cá nhân/người phụ thuộc>
đăng ký thuế qua cơ quan chỉ trả thu nhập**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 86/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế.

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký thuế mẫu số ... của ...(4)... mã số thuế ...5)…..địa chỉ ...(6).... nộp ngày.../.../....

Cơ quan thuế thông báo danh sách các cá nhân/người phụ thuộc không có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư <hoặc không được cấp mã số thuế> như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Số định danh cá nhân/số hộ chiếu | Ngày cấp Hộ chiếu | Nơi cấp Hộ chiếu | Địa chỉ thường trú | Địa chỉ hiện tại | Lý do |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |

Yêu cầu <tên cơ quan chi trả thu nhập> thông báo cho từng cá nhân nộp hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan chi trả thu nhập có thông tin bị trùng lắp hoặc sai sót nêu tại cột lý do theo danh sách nêu trên được biết để sửa đổi, bổ sung thông tin theo quy định.

Nếu có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ với cơ quan thuế:

..........(2)…………………(7)……….

Địa chỉ: ……………….(8)…………….

Số điện thoại: Địa chỉ E-mail:

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - <Người nộp thuế>; - Lưu: VT, KK&KTT. | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** (9)*(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1): Tên cơ quan thuế cấp trên

(2): Tên cơ quan thuế cấp dưới

(3): Cục Thuế (CT) hoặc Chi cục Thuế (CCT)

(4): Tên người nộp thuế

(5): MST/MSDN của người nộp thuế

(6): Địa chỉ của người nộp thuế

(7): Bộ phận mà người nộp thuế có thể liên hệ

(8): Ghi cụ thể địa chỉ cơ quan thuế ban hành Thông báo

(9): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định